TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 297/2026/HS-ST
Ngày: 18/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đình Tuân;
2. Bà Lê Thị Hằng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Tạ Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Nguyễn Trung Tính

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2026/HSST ngày 26/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2026/QĐXXST-HS ngày 02/4/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2026/QĐST-HS ngày 21/4/2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 138/2026/QĐST-HS ngày 10/6/2026, đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Trần Thị Ngọc Vân**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 28/10/1973; tại: tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng); số căn cước công dân 030173004611 ngày cấp 13/07/2018, tại Bộ công an; hộ khẩu thường trú: số 8 đường số 49, khu phố 49, phường Tân Tạo, quận Bình Tân (nay là phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện tại: 62 Bàu Cát 7, Phường 14, quận Tân Bình (nay là phường Tân Bình), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên giữ xe; con ông Trần Văn Hách, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Thu Bê, sinh năm 1964; chồng: Nguyễn Tuấn Hảo, đã chết; con: Có 03 người lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/11/2024 tại Phân trại tạm giam Bình Thới (cơ sở 1) - Trại tạm giam Chí Hòa Công an Thành phố Hồ Chí Minh đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

2. Họ tên: **Nguyễn Khánh Ngọc**, giới tính: Nữ; sinh ngày: 19/8/1993; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; số căn cước công dân 030193017287, ngày cấp 01/06/2023, tại Cục Cảnh sát về QLHC và TTXH; hộ khẩu thường trú: Số 8 đường số 49, khu phố 49, phường Tân Tạo, quận Bình Tân (nay là phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở hiện tại: 62 Bàu Cát 7, Phường 14, quận Tân Bình (nay là phường Tân Bình), Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; con ông Nguyễn Tuấn Hảo (đã chết) và bà Trần Thị Ngọc Vân, sinh năm 1973; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 11/11/2024 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: **Nguyễn Thị Yến Như**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 25/4/1988; tại: Đồng Tháp; số căn cước công dân 082188020430, ngày cấp 31/7/2023, tại tại Cục Cảnh sát về QLHC và TTXH; hộ khẩu thường trú: Tổ 6, ấp Mỹ Quới, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Mỹ Đức Tây, tỉnh Đồng Tháp); nơi ở hiện tại: 075B ấp Mỹ Tường, xã Mỹ Đức Tây, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Mỹ Đức Tây, tỉnh Đồng Tháp); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kế toán; con ông Nguyễn Hoàng Nghĩa, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Thanh, sinh năm 1971; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 11/11/2024 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

- Người giám định: Ông Nguyễn Văn Nghệ - Phó Đội trưởng Chi cục Thuế huyện Củ Chi, Giám định viên tư pháp về thuế (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 77A Tỉnh lộ 8, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi (nay là xã Tân An Hội), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình điều tra vụ án "Mua bán trái phép hóa đơn thu nộp ngân sách nhà nước" do Nguyễn Thành Văn cùng đồng phạm thực hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú xác định từ năm 2017 đến 20/11/2020, Nguyễn Thành Văn cùng đồng phạm đã trực tiếp bán trái phép 406 số hóa đơn giá trị gia tăng khống (viết tắt là GTGT) cho Công ty TNHH SX TM Thời Trang Ngọc Việt, mã số thuế 0313142676; địa chỉ 12B Cao Thắng, Phường 5, Quận 3 (nay là phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh). Toàn bộ 406 số hóa đơn GTGT khống đã được Công ty TNHH SX TM Thời Trang Ngọc Việt kê khai thuế tại Chi cục Thuế Quận 3 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú chuyển hồ sơ và tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý theo quy định.

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh) xác định như sau:

Công ty TNHH SX TM thời trang Ngọc Việt (viết tắt và Công ty Ngọc Việt) đăng ký hoạt động thực tế từ tháng 5/2015, do Nguyễn Khánh Ngọc là giám đốc đại diện theo pháp luật, lĩnh vực kinh doanh chính là mua bán quần áo, đồ bảo hộ lao động, đăng ký đặt trụ sở tại 12B Cao Thắng, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và có cửa hàng đặt tại nhà số 8 đường số 49, phường Tân Tạo, quận Bình Tân (nay là phường Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại địa chỉ 12B Cao Thắng, Phường 5, Quận 3 (nay là phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh) chỉ dùng để đăng ký kinh doanh và khai báo thuế chứ không hoạt động. Tuy nhiên, Ngọc chỉ có nhiệm vụ ký nhận các giấy tờ, hóa đơn, chứng từ của công ty còn mọi hoạt động kinh doanh, điều hành của công ty do Trần Thị Ngọc Vân là mẹ ruột của Ngọc chỉ đạo quản lý, điều hành. Khi Ngọc giải quyết việc gì hoặc ký hóa đơn chứng từ thì phải có sự đồng ý của Vân. Các biến động giao dịch ngân hàng trong nhiều tài khoản liên quan đến Công ty đều báo về các số điện thoại của Vân, Ngọc và Nguyễn Thị Yến Như là kế toán của công ty.

Trước 2018, Công ty Ngọc Việt có xưởng sản xuất gia công nhưng sau đó gần như không sản xuất mà chỉ mua nguyên liệu tại chợ Tân Bình rồi đặt hàng, thuê các cơ sở may gia công và bán lại cho khách hàng. Khi mua nguyên liệu có khi có hóa đơn đầu vào, có khi không có hóa đơn còn khi bán hàng cho khách hàng thì có xuất hóa đơn nên bị thiếu hóa đơn đầu vào để kê khai thuế.

Khoảng năm 2017, Vân biết Nguyễn Thành Văn (Trung) có bán hóa đơn khống để hợp thức hóa số tiền thuế nên Vân đã chỉ đạo kế toán Yến Như tính toán, thống kê doanh thu dựa trên sổ sách, hóa đơn đầu vào, đầu ra của công ty Ngọc Việt để báo cho Vân. Hàng tháng, Như thông báo doanh thu bán hàng thực tế của Công ty Ngọc Việt cho Vân, Vân sẽ chỉ đạo Như liên hệ với Văn để cung cấp cho Văn tài liệu liên quan đến các hóa đơn đầu ra (gồm hóa đơn GTGT, hợp đồng kinh tế, phiếu xuất kho), báo số tiền trên các hóa đơn tương ứng đầu ra mà Công ty Ngọc Việt đã xuất cho khách hàng và cung cấp các nội dung để ghi vào hóa đơn khống cho Văn để Văn làm thủ tục xuất hóa đơn GTGT khống đầu vào cho Công ty Ngọc Việt. Sau khi xuất hóa đơn khống cho Công ty Ngọc Việt, Văn mang trực tiếp các tài liệu giao cho Như hoặc đặt ứng dụng Grab giao đến trụ sở Công ty Ngọc Việt hoặc giao trực tiếp cho Vân tại nhà của Ngọc tại căn hội số 7.12A-7.14 chung cư Republic Plaza số 18E Cộng Hòa, Phường 4, quận Tân Bình (nay là phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh), thông thường mỗi tháng Văn sẽ giao hóa đơn 01 lần. Sau khi nhận hóa đơn khống, phiếu xuất kho, hợp đồng kinh tế từ Văn thì Như sẽ nhập dữ liệu vào máy tính bao gồm doanh thu, hóa đơn đầu vào, có sử dụng phần mềm khai báo SMART rồi báo cho Vân. Vân sẽ thuê kế toán dịch vụ (không rõ lai lịch) đến công ty và sử dụng phần mềm mà Như đã nhập thông tin để khai báo thuế dựa trên số hóa đơn khống mà Văn đã giao cho. Khoảng 2 đến 3 tháng thì Văn sẽ yêu cầu Vân và Ngọc ký các ủy nhiệm chi thể hiện Công ty Ngọc Việt chuyển tiền cho các Công ty mà Văn lập ra để xuất hóa đơn khống cho Công ty

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

Ngọc Việt. Ngọc ký tên và đóng dấu sẵn các giấy Ủy nhiệm chi (thường không ghi nội dung) và đưa cho Văn, Văn sẽ tự nộp tiền vào tài khoản của Công ty Ngọc Việt rồi dùng ủy nhiệm chi ký sẵn ghi nội dung cần thanh toán chuyển đến công ty của Văn đã xuất hóa đơn cho Công ty Ngọc Việt.

Tiền do Công ty Ngọc Việt thanh toán mua hóa đơn khống cho Văn bằng 3% đến 3,2% trên giá trị hóa đơn khống chưa thuế. Có khi Văn ghi kèm ủy nhiệm chi để lấy số tiền này, cũng có khi chuyển vào tài khoản số 231598179 tên Vương Ngọc Tuyết mở tại ngân hàng ACB của vợ Văn, có khi chuyển khoản cho Văn hoặc đưa tiền mặt cho Văn. Việc thanh toán do Như, Vân thực hiện là chủ yếu, Ngọc ký ủy nhiệm chi và giấy chuyển tiền của Công ty Ngọc Việt. Từ tháng 5/2020 đến khi bị Công an phát hiện thì Vân là người thực hiện thanh toán tiền mua hóa đơn khống cho Văn. Tổng số tiền mua hóa đơn GTGT khống của Công ty Ngọc Việt đã thanh toán cho Văn là khoảng 2.300.000.000 đồng.

Với cách thức mua bán hóa đơn khống như trên, từ năm 2017 đến khi bị Công an quận Tân Phú phát hiện, Vân đã chỉ đạo Ngọc đứng tên đại diện theo pháp luật của Công ty Ngọc Việt ký vào các hoán đơn, chứng từ, chỉ đạo kế toán là Yến Như trực tiếp mua tổng cộng 406 hóa đơn khống từ Nguyễn Thành Văn để Như nhập liệu vào phần mềm kê khai thuế, khấu trừ thuế đầu vào đối với số hàng hóa đã xuất hoá đơn đầu ra. Cơ quan điều tra xác định được các công ty do Văn cung cấp để xuất hóa đơn đầu vào của công ty Ngọc Việt đã mua từ Văn như sau:

+ Công ty TNHH TM DV XNK May Mặc Phúc Trung, MST: 0313019249, số lượng 266 tờ hóa đơn đã ghi nội dung khống.

+ Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Vận tải giao nhận Phú Cường, MST 0315171739, số lượng 16 tờ hóa đơn đã ghi nội dung khống.

+ Công ty TNHH SX TMDV Xuất nhập khẩu May mặc Minh Nguyệt, MST: 0312245284, số lượng 89 tờ hóa đơn đã ghi nội dung khống.

+ Công ty TNHH SX TMDV Xuất nhập khẩu May mặc Cao Vũ, MST: 0315127955, số lượng 04 tờ hóa đơn đã ghi nội dung khống.

+ Công ty TNHH TM DV Hưng An Phú, MST: 0312885051, số lượng 11 tờ hóa đơn đã ghi nội dung khống.

+ Công ty TNHH SX TM DV Tấn Nghĩa, MST: 0312885051, số lượng 20 tờ hóa đơn đã ghi nội dung khống.

Tổng giá trị của 406 tờ hoá đơn khống chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng thể hiện trên GTGT bất hợp pháp xuất khống là 78.872.536.945 đồng. Thuế GTGT 10% là 7.887.253.695 đồng. Tổng giá trị hàng hóa thanh toán là 86.759.790.640 đồng, giá trị gia tăng là 7.887.253.695 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã đề nghị Chi cục Thuế Quận 3 rà soát danh sách các Công ty có liên quan đến hành vi mua bán hóa đơn của Nguyễn Thành Văn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú cung cấp, đối chiếu với số hóa đơn GTGT mà Công ty Ngọc Việt sử dụng để kê khai thuế,

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

phát hiện Công ty Ngọc Việt còn có hành vi mua và sử dụng 27 hóa đơn bất hợp pháp để lập hồ sơ khai thuế.

Chi cục Thuế huyện Củ Chi và Giám định viên ra Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực thuế ngày 02/10/2024 xác định:

Việc điều chỉnh giảm 7.887.253.695 đồng thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của 406 số hoá đơn bất hợp pháp mà Công ty TNHH SX-TM Thời trang Ngọc Việt đã kê khai dẫn đến thiếu tiền thuế giá trị gia tăng phải nộp của các kỳ khai thuế (sau khi bù trừ số thuế giá trị gia tăng chưa được khấu trừ hết của tháng), cụ thể các năm:

+ Năm 2017: 2.761.993.607 đồng.

+ Năm 2018: 1.514.591.315 đồng

+ Năm 2019: 2.115.399.615 đồng.

+ Năm 2020: 1.495.269.158 đồng.

Hành vi Công ty TNHH SX-TM Thời Trang Ngọc Việt mua và sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để lập hồ sơ khai thuế từ tháng 01/2017 đến tháng 20/11/2020 là hành vi trốn thuế được quy định tại Điều 200 - Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội; Luật số 12/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 với số tiền thuế trốn là 7.887.253.695 đồng (Bảy tỷ, tám trăm tám mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi ba ngàn, sáu trăm chín mươi lăm đồng).

Đối với 27 hoá đơn bất hợp pháp nằm ngoài danh sách 406 hoá đơn bất hợp pháp của Công ty TNHH SX-TM Thời trang Ngọc Việt kê khai từ quý 1/2015 đến quý 2/2016. Kết luận giám định tư pháp trong lĩnh vực thuế ngày 27/12/2024 của Chi cục Thuế huyện Củ Chi xác định: Hành vi Công ty TNHH SX-TM Thời trang Ngọc Việt mua và sử dụng hoá đơn bất hợp pháp để lập hồ sơ khai thuế và đã bị Chi cục Thuế Quận 3 xử lý và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế bằng biện pháp khắc phục hậu quả do trốn thuế với số tiền thuế truy thu 1.677.585.000 đồng, trong đó thuế GTGT 559.195.000 đồng, thuế thu nhập doanh nghiệp 1.118.390.000 đồng. Hiện nay, Công ty Ngọc Việt chưa thực hiện hết các nghĩa vụ theo quyết định xử phạt hành chính. Do kết luận giám định về thuế không xác định số tiền trốn thuế mà chỉ nêu về việc đã bị Chi cục Thuế Quận 3 xử phạt hành chính như trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có căn cứ để xử lý hình sự đối với 27 hoá đơn này.

Đồ vật tài liệu tạm giữ:

+ 406 (bốn trăm lẻ sáu) hóa đơn khống bản sao y. Bảng kê hóa đơn, kê khai thuế có liên quan (kèm hồ sơ vụ án).

+ 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "HP", đã qua sử dụng.

+ 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SAMA", đã qua sử dụng.

+ 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SP", đã qua sử dụng.

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

+ 02 thùng CPU, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 131/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 18/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo như sau:

Trần Thị Ngọc Vân, Nguyễn Khánh Ngọc đã phạm tội "Trốn thuế" và "Mua bán trái phép hoá đơn". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 200 và điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nguyễn Thị Yến Như đã phạm vào tội "Trốn thuế". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 200 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tòa án nhân dân Khu vực 1 TP. Hồ Chí Minh đã ra quyết định số 31/2026/QĐST-HS ngày 04/02/2026 trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ hành vi trốn thuế thu nhập doanh nghiệp của các bị cáo cũng như Công ty TNHH SX-TM Thời trang Ngọc Việt khi sử dụng 406 hóa đơn khống. Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 TP. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Vân trình bày mục đích ban đầu mua 406 hóa đơn khống đã ghi nội dung là để kê khai báo cáo thuế cho những hàng hóa đầu vào của công ty không có hóa đơn chứng từ hợp lệ, mua hàng nhỏ lẻ từ nhiều nguồn khác nhau nên không có hóa đơn chứ không nhằm mục đích trốn thuế, sau này bị cáo mới nhận thức được hành vi này của mình là vi phạm pháp luật về tội trốn thuế và mua bán hóa đơn nên đã ăn năn hối cải, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 TP. Hồ Chí Minh cho đóng tiền để tự nguyện khắc phục một phần hậu quả là thiệt hại về thuế mà mình đã gây ra và xin hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về lo cho các con và gia đình.

Bị cáo Ngọc trình bày hiện là lao động chính trong gia đình, bố đã mất, mẹ thì đang bị giam giữ, bị cáo phải lo cho hai em còn nhỏ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và tình hình tài sản của bị cáo có khả năng thi hành hình phạt tiền là hình phạt chính. Để đảm bảo khả năng thi hành án thì bị cáo đã mở tài khoản tiết kiệm với số tiền 3.500.000.000 đồng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Cộng Hòa và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình – Phòng giao dịch Bàu Cát. Ngoài ra, các bị cáo không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động, cải tạo, chăm sóc gia đình, tiếp tục lao động cống hiến và phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, tuy nhiên xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 3 Điều 200; điểm d khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Trần Thị Ngọc Vân** từ 2 năm đến 3

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

năm tù về tội "Trốn thuế" và từ 200.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng về tội "Mua bán trái phép hóa đơn".

- Áp dụng khoản 3 Điều 200; điểm d khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Khánh Ngọc** từ 1.500.000.000 đồng đến 1.700.000.000 đồng về tội "Trốn thuế" và từ 200.000.000 đồng đến 250.000.000 đồng về tội "Mua bán trái phép hóa đơn".

- Áp dụng khoản 3 Điều 200; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Yến Như** từ 1.500.000.000 đồng đến 1.700.000.000 đồng về tội "Trốn thuế".

Xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án 406 (bốn trăm lẻ sáu) hóa đơn khống bản sao y. Bảng kê hóa đơn, kê khai thuế có liên quan.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "HP", đã qua sử dụng; 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SAMA", đã qua sử dụng; 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SP", đã qua sử dụng; 02 thùng CPU, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Nguyễn Trung Tính

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Công ty TNHH SX-TM Thời trang Ngọc Việt do Nguyễn Khánh Ngọc là giám đốc, đại diện theo pháp luật nhưng thực tế do bị cáo Ngọc Vân điều hành chỉ đạo mọi hoạt động của công ty. Từ tháng 01/2017 đến tháng 20/11/2020, Vân đã chỉ đạo Yến Như mua tổng cộng 406 hoá đơn giá trị gia tăng khống từ Nguyễn

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

Thành Văn và chỉ đạo Ngọc ký tên các hoá đơn, chứng từ thanh toán để hợp thức hoá đầu vào cho số hàng hoá không có hoá đơn, chứng từ để khấu trừ thuế đầu vào nhằm mục đích trốn thuế trên 406 hoá đơn này. Tổng giá trị chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng thể hiện trên hóa đơn giá trị gia tăng bất hợp pháp xuất khống là 78.872.536.945 đồng, Thuế giá trị gia tăng 10% là 7.887.253.695 đồng. Tổng giá trị hàng hóa thanh toán là 86.759.790.640 đồng, Số tiền thuế trốn thuế giá trị gia tăng là 7.887.253.695 đồng.

Do đó, hành vi của Vân, Ngọc, Như mua 406 hoá đơn giá trị gia tăng khống để kê khai thuế nhằm trốn thuế đã phạm vào tội "Trốn thuế" và "Mua bán trái phép hóa đơn". Tuy nhiên, đối với Nguyễn Thị Yến Như mua 406 hóa đơn khống từ Nguyễn Thành Văn để Công ty Ngọc Việt sử dụng kê khai giảm trừ thuế đã bị Cơ quan tố tụng quận Tân Phú tách vụ án để khởi tố, điều tra, truy tố và Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử trong vụ án "Mua bán trái phép hoá đơn" đối với tổng số 498 hoá đơn khống mà Như mua cho Công ty Ngọc Việt và một số Công ty khác, bị cáo Như đã chấp hành xong hình phạt phạt tù nên trong vụ án này, chỉ xét xử Như đồng phạm về tội "Trốn thuế".

Bản cáo trạng số 131/CT-VKSKV1 ngày 18/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Trần Thị Ngọc Vân và Nguyễn Khánh Ngọc phạm tội "Trốn thuế" và tội "Mua bán hóa đơn" theo quy định tại khoản 3 Điều 200, điểm d khoản 2 Điều 203; bị cáo Nguyễn Thị Yến Như phạm tội "Trốn thuế" theo quy định tại khoản 3 Điều 200 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngân sách Nhà nước mà cụ thể là gây thất thoát tiền thuế bằng cách tăng chi phí khống của doanh nghiệp, hợp thức hóa nguồn gốc hàng hóa không rõ nguồn gốc, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Do đó, cần có bản án nghiêm minh với mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của các bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho từng bị cáo:

Bị cáo Trần Thị Ngọc Vân tuy không phải là thành viên Công ty Ngọc Việt, không phải người đại diện theo pháp luật nhưng bị cáo đã chỉ đạo bị cáo Ngọc ký tên các giấy tờ, hóa đơn, chứng từ của Công ty Ngọc Việt. Vai trò của bị cáo Vân trong vụ án là người cầm đầu, khởi xướng, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty Ngọc Việt, trực tiếp chỉ đạo Như mua bán hóa đơn, chỉ đạo Như, Ngọc kê khai, ký tên hóa đơn chứng từ, sử dụng hóa đơn khống để khai báo sổ sách nhằm trốn thuế.

Bị cáo Nguyễn Khánh Ngọc là người đại diện theo pháp luật của Công ty Ngọc Việt, buộc phải biết hành vi mua bán hóa đơn khống và việc sử dụng hóa đơn khống để khai báo thuế là vi phạm pháp luật nhưng vẫn buông lỏng quản lý, thực hiện hành vi ký tên trên hóa đơn, chứng từ theo sự chỉ đạo của bị cáo Vân.

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

Tuy bị cáo Ngọc không thu lợi từ việc mua bán hóa đơn và khai báo thuế từ hóa đơn khống nhưng bị cáo phạm tội do lỗi cố ý, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm giúp sức, tạo điều kiện cho bị cáo Vân thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Yến Như là kế toán của Công ty Ngọc Việt, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo không hưởng lợi từ hành vi phạm tội của bị cáo Vân, Ngọc nhưng có lỗi cố ý, trực tiếp giúp sức cho các bị cáo khác hoàn thành tội phạm.

[5] Quá trình nghị án lượng hình, Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[5.1] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, các bị cáo đã tự nguyện sử dụng số tiền có trong tài khoản tiết kiệm để đề nghị Hội đồng xét xử phong tỏa tài khoản đảm bảo cho việc thi hành án; các bị cáo đều phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả số tiền trốn thuế là 1.000.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bên cạnh đó cha ruột của bị cáo Vân (ông Trần Văn Hách) được Hội đồng Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba vì có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, mẹ ruột bị cáo Vân (bà Nguyễn Thị Bê) được Hội đồng Bộ trưởng tặng huân chương kháng chiến hạng nhì vì có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Căn cứ vào nguyên nhân, mức độ, hành vi phạm tội, tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình hình tài sản của người phạm tội xét thấy tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi do bị cáo Trần Thị Ngọc Vân là nghiêm trọng. Bị cáo Vân đang bị tạm giam từ ngày 11/11/2024 cho đến nay, trước khi bị bắt bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; trong thời gian điều tra, giải quyết vụ án bị cáo chấp hành tốt pháp luật, thể hiện sự ăn năn hối cải, quá trình bị tạm giam đã nhận thức được lỗi lầm của bị cáo, mong muốn sớm được làm lại

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

cuộc đời, trở thành người công dân có ích và đã chứng minh được khả năng thi hành án. Do đó Hội đồng xét xử xét chỉ cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo về tội "Trốn thuế" và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo về tội "Mua bán hóa đơn" đã đủ sức răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Căn cứ vào nguyên nhân, mức độ, hành vi phạm tội, tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình hình tài sản của người phạm tội xét thấy tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi do bị cáo Nguyễn Khánh Ngọc và Nguyễn Thị Yến Như là nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo Ngọc và Như phạm tội thụ động, các bị cáo chịu sự chỉ đạo của bị cáo Vân và thực tế không có thu lợi từ hành vi phạm tội; trong thời gian điều tra, giải quyết vụ án các bị cáo chấp hành tốt pháp luật và đã chứng minh được khả năng thi hành án. Do đó, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, việc áp dụng hình phạt tiền không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, cũng đủ sức cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Tại phiên tòa ngày 09/6/2026 các bị cáo đã đề nghị được áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền và muốn sử dụng toàn bộ số tiền có trong tài khoản số 8000320798 mở tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Cộng Hòa có số tiền trong tài khoản là 3.001.003.780 đồng đứng tên bị cáo Nguyễn Khánh Ngọc và trong tài khoản số 0071001177521 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình – Phòng giao dịch Bàu Cát có số tiền trong tài khoản là 500.071.923 đồng đứng tên bị cáo Nguyễn Khánh Ngọc để đảm bảo cho việc thi hành hình phạt chính là hình phạt tiền cho cả 03 bị cáo Vân, Ngọc, Như. Căn cứ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thì Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa đã ban hành Lệnh phong tỏa tài khoản số 02/2026/LPTTK ngày 09/6/2026 phong tỏa 02 tài khoản này của bị cáo Nguyễn Khánh Ngọc với số tiền phong tỏa là 3.500.000.000 đồng. Bên cạnh đó, tại công văn số 10/2026/CV-BCA ngày 16/6/2026 của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam phòng giao dịch Bàu Cát và công văn số 5569/HCM-KT ngày 17/6/2026 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh thể hiện Ngân hàng đã thực hiện xong lệnh phong tỏa nêu trên.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Vân đang bị tạm giam, không có nguồn thu nhập ổn định; bị cáo Ngọc, Như có hoàn cảnh khó khăn. Bên cạnh đó, hình phạt chính của bị cáo Vân, Ngọc về tội "Mua bán hóa đơn" là hình phạt tiền; hình phạt chính của các bị cáo Ngọc, Yến về tội "Trốn thuế" là hình phạt tiền nên căn cứ Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Vân, Ngọc, Như.

[10] Đối với 27 hoá đơn bất hợp pháp nằm ngoài danh sách 406 hoá đơn bất hợp pháp của Công ty TNHH SX-TM Thời trang Ngọc Việt kê khai từ quý 1/2015 đến quý 2/2016, đã bị Chi cục Thuế Quận 3 xử lý và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế bằng biện pháp khắc phục hậu quả do trốn thuế. Do

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

kết luận giám định về thuế không xác định số tiền trốn thuế mà chỉ nêu về việc đã bị Chi cục Thuế Quận 3 xử phạt hành chính như trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có căn cứ để xử lý hình sự đối với 27 hoá đơn này.

[11] Đối với việc Trần Thị Ngọc Vân chỉ đạo Như mua hóa đơn giá trị gia tăng khống để hợp thức hóa đầu vào và không có hóa đơn nhằm mục đích trốn thuế. Vân không phải người đại diện theo pháp luật, việc Vân chỉ đạo Ngọc, Như thực hiện hành vi mua bán hóa đơn, trốn thuế thì thành viên Công ty Ngọc Việt không biết, tiền thu lợi từ hành vi phạm tội bị cáo Vân sử dụng vào mục đích cá nhân. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân là Công ty TNHH SX – TM Thời trang Ngọc Việt là có cơ sở.

[12] Xử lý vật chứng:

- Đối với bản sao của 406 (bốn trăm lẻ sáu) hóa đơn khống, Bảng kê hóa đơn, kê khai thuế có liên quan là tài liệu, chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội do đó tiếp tục lưu trữ hồ sơ.

- Đối với 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "HP", đã qua sử dụng; 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SAMA", đã qua sử dụng; 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SP", đã qua sử dụng; 02 thùng CPU, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng. Đây là các phương tiện mà các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, do đó tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[13] Về biện pháp tư pháp: Các bị cáo đã mua tổng cộng 406 hoá đơn giá trị gia tăng khống để hợp thực hoá đầu vào cho số hàng hoá không hoá đơn, chứng từ để khấu trừ thuế đầu vào nhằm mục đích trốn thuế trên 406 hoá đơn này, số tiền trốn thuế giá trị gia tăng là 7.887.253.695 đồng. Tại phiên tòa bị cáo Vân thừa nhận toàn bộ tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán hóa đơn khống để trốn thuế do bị cáo Vân sử dụng, các bị cáo Ngọc, Như thực hiện theo chỉ đạo của Vân và không được hưởng lợi. Do đó, Hội đồng xét xử xét buộc bị cáo Vân phải nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước. Ngày 11/6/2026 các bị cáo Vân, Ngọc, Như đã tự nguyện nộp số tiền 1.000.000.000 đồng theo biên lai số 0036991 của Thi hành án thành phố Hồ Chí Minh để hắc phục một phần hậu quả và không yêu cầu bị cáo Vân trả lại. Như vậy, bị cáo Trần Thị Ngọc Vân còn phải nộp lại 6.887.253.695 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[14] Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 3 Điều 200; điểm d khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc Vân 02 (Hai) năm tù về tội "Trốn Thuế". Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2024.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc Vân 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng) về tội "Mua bán hóa đơn" để nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 200; điểm d khoản 2 Điều 203; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 50, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh Ngọc 1.500.000.000 đồng về tội "Trốn Thuế" và 200.000.000 đồng về tội "Mua bán hóa đơn". Tổng hợp hình phạt của hai tội là 1.700.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng khoản 3 Điều 200; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 50, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Yến Như 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) về tội "Trốn Thuế" để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Duy trì hiệu lực của Lệnh phong tỏa tài khoản số 02/2026/LPTTK ngày 09/6/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành hình phạt tiền đối với các bị cáo Trần Thị Ngọc Vân, Nguyễn Khánh Ngọc, Nguyễn Thị Yến Như.

5. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "HP", đã qua sử dụng; 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SAMA", đã qua sử dụng; 01 thùng CPU trên thùng có ghi chữ "SP", đã qua sử dụng; 02 thùng CPU, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 105/QĐ-VKSKV1 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 Thành phố Hồ Chí Minh).

- Tiếp tục lưu trữ hồ sơ vụ án: 406 (bốn trăm lẻ sáu) hóa đơn khống, Bảng kê hóa đơn, kê khai thuế có liên quan là tài liệu, chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội.

6. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) theo Biên lai số 0036991 ngày 11/6/2026 của Thi hành án thành phố Hồ Chí Minh.

- Buộc bị cáo Trần Thị Ngọc Vân nộp lại số tiền 6.887.253.695 đồng (Sáu tỷ tám trăm tám mươi bảy triệu hai trăm năm mươi ba ngàn sáu trăm chín mươi lăm đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

7. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

8. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV1 - TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS KV 1 – TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Trung Tính

Nguyễn Trung Tính

TAND KHU VỰC 1
LWA180626.TL.QDBA
21373

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU BÁO CÁO KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ÁN HÌNH SỰ SƠ THẨM

Số thụ lý: 155/2026/HSST - Ngày thụ lý: 26/02/2026

- **Thẩm phán – Chủ tọa:** Nguyễn Trung Tính
- **Hội thẩm nhân dân** : Vũ Đình Tuân, Lê Thị Hằng
- **Thư ký** : Tạ Mạnh Hùng
- **Kiểm sát viên** : Nguyễn Thị Nghiệp

- **Bị cáo:** Trần Thị Ngọc Vân, Nguyễn Khánh Ngọc, Nguyễn Thị Yến Như

Về tội: Trốn thuế và Mua bán trái phép hóa đơn

- **Kết quả xét xử:** ☐ Án treo ☒ Phạt tiền ☐ Cải tạo không giam giữ
☐ Dưới khung ☐ Đình chỉ

Nguyễn Trung Tính

☐ **Trả hồ sơ**

Lý do:.....

☐ **Xét xử:**

- **Viện kiểm sát đề nghị:**

  - Đề nghị hình phạt chính:
  Bị cáo Vân: 02 năm – 03 năm tù, phạt tiền 200 triệu – 300 triệu đồng
  Bị cáo Ngọc: phạt tiền 1 tỷ 500 triệu – 1 tỷ 700 triệu đồng, phạt tiền 200 triệu – 300 triệu đồng.
  Bị cáo Như: phạt tiền 1 tỷ 500 triệu – 1 tỷ 700 triệu đồng
  - Điều luật áp dụng: K3 Điều 200, K2 Điều 203
  - Đề nghị hình phạt bổ sung: Không
  - Điều luật áp dụng: .....

- **Hội đồng xét xử áp dụng:**
  - Hình phạt chính áp dụng :
  Bị cáo Vân: 2 năm tù giam, phạt tiền 250 triệu đồng
  Bị cáo Ngọc: Phạt tiền 1 tỷ 500 triệu, phạt tiền 200 triệu đồng
  Bị cáo Như: Phạt tiền 1 tỷ 500 triệu.
  - Điều luật áp dụng: K3 Điều 200, K2 Điều 203
  - Hình phạt bổ sung áp dụng: Không
  - Điều luật áp dụng: .....

- **Tổng hợp hình phạt:**
  - Hình phạt chính:
  Bị cáo Vân: 2 năm tù giam, phạt tiền 250 triệu đồng
  Bị cáo Ngọc: Phạt tiền 1 tỷ 700 triệu
  Bị cáo Như: Phạt tiền 1 tỷ 500 triệu.
  - Hình phạt bổ sung:.....

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91

☐ **Áp dụng án lệ**

☐ **Phiên tòa rút kinh nghiệm**

☐ **Trợ giúp pháp lý**

☒ **Luật sư tham gia**

- Tội danh – Điều khoản áp dụng

☒ Xử đúng tội danh

☐ Xử khác tội danh KSV truy tố

☐ Xử dưới khung hình phạt KSV truy tố

☐ Án treo

- Đặc diểm nhân thân bị cáo:

☐ Cán bộ công chức

☐ Đảng viên

☐ Không nghề nghiệp

☐ Tái phạm, tái phạm nguy hiểm

☐ Nghiện ma túy

☐ Dân tộc thiểu số

☒ Nữ

☐ Trẻ mồ côi cha hoặc mẹ

☐ Trẻ bỏ học

☐ Trẻ lang thang

☐ Người nước ngoài

- Đặc điểm nhân thân bị hại:

☐ Dưới 16 tuổi

☐ Dưới 16 tuổi, tổn thương nghiêm trọng về tâm lý

☐ Đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi

☐ Đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, tổn thương nghiêm trọng về tâm lý

☐ Đủ 18 tuổi đến dưới 30 tuổi

☐ Nữ

Thẩm phán

Nguyễn Trung Tính

Nguyễn Trung Tính

Tài liệu của TAKV1
IP: 2402:800:6370:a078:c4f4:323d:f77:e91